

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẢI LĂNG  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 22/2021/HS-ST  
Ngày 28/12/2021*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Bùi Diệu Lương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Trần Quang Dũng

- Ông Nguyễn Hùng Mạnh

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thuỳ Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/TLST-HS ngày 30/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS ngày 15/12/2021 đối với bị cáo:

**Phan Văn H**, sinh ngày 11/5/1991 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn K, xã P, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn L (đã chết) và bà Lê Thị L, sinh năm 1960; vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1994; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/7/2021 đến 20/7/2021; ngày 21/7/2021 đến nay bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Chị Nguyễn Thị Kim V, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà Nguyễn Thị V; sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

**Người làm chứng:**

+ Anh Nguyễn A; sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn K, xã P, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Quang T; sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn A, xã P, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

+ Anh Mai Phước H; sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn K, xã P, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/7/2021, do có mối quan hệ bạn bè thân thiết từ trước, Phan Văn H đến nhà chị Nguyễn Thị Kim V chơi. Khoảng 19 giờ 30 phút, chị Nguyễn Thị Kim V đi đến gian nhà sau để giặt áo quần, lúc này trong nhà chỉ có Phan Văn H ngồi chơi. Do có nợ tiền của người khác nên H nảy sinh ý định lấy trộm tài sản để bán trả nợ. H đi đến mở cửa tủ đựng lấy túi xách màu đen của chị V rồi mở khóa túi xách lục tìm lấy trong túi xách số tiền 2.000.000 đồng gồm 04 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng và trang sức kim loại gồm: 02 vòng đeo tay làm bằng kim loại màu vàng; 01 sợi dây chuyền làm bằng kim loại màu vàng có gắn 01 mảnh kim loại màu vàng hình tượng phật; 01 nhẫn tròn có gắn hạt chất màu đỏ hình con vật, 01 nhẫn tròn có gắn hạt chất trong suốt, 01 nhẫn tròn kim tiền và 01 đôi khuyên tai màu vàng.

Sau đó, H bỏ toàn bộ tài sản này vào túi quần bên phải của mình rồi đóng khóa túi xách bỏ lại vào trong tủ đựng, rồi điều khiển xe máy về nhà của mình ở thôn K, xã P, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Khoảng 10 giờ ngày 11/7/2021, H cất nhẫn tròn kim loại vàng có gắn hạt chất trong suốt tại nhà và đem các đồ trang sức kim loại vàng còn lại đã lấy trộm đến bán tại tiệm vàng Tín Dụng Đán của bà Nguyễn Thị V, trú tại thôn M, xã C, huyện H với số tiền 19.900.000 đồng. Phan Văn H dùng số tiền này trả nợ cho anh Nguyễn A 17.000.000 đồng, trả cho anh Nguyễn Quang T 2.000.000 đồng, trả cho anh Mai Phước H 3.000.000 đồng. Ngày 12/7/2021, Phan Văn H biết chị Nguyễn Thị Kim V đã trình báo cơ quan Công an huyện Hải Lăng về việc mất tài sản nên đã mang chiếc nhẫn còn lại đến Công an huyện Hải Lăng đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận giám định số 1221/C09C-Đ2 ngày 20/10/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng kết luận toàn bộ tài sản mà bị cáo lấy trộm có hàm lượng kim loại vàng.

Bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS ngày 29/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hải Lăng kết luận: Các tài sản kim loại vàng bị chiếm đoạt tại thời điểm xảy ra vụ án trị giá: 23.923.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Phan Văn H chiếm đoạt là 25.923.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSHL ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng đã truy tố bị cáo Phan Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, nhân đôi thời gian thử thách. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại toàn bộ số vàng và 2.000.000 đồng bị mất, ngoài

ra còn được bị cáo bồi thường thêm 6.000.000 đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại số tiền 19.900.000 đồng. Các bên không ai có yêu cầu gì nên không xem xét. Về xử lý vật chứng: Tài sản bị mất đã được trả lại cho bị hại, không còn yêu cầu gì nên không xem xét.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận với luận tội của kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/7/2021, lợi dụng mối quan hệ quen biết và sự sơ hở của chủ sở hữu, Phan Văn H đã lén lút mở túi xách để trong tủ của nhà chị Nguyễn Thị Kim V lấy trộm 2.000.000 đồng và một số trang sức bằng vàng, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 25.923.000 đồng. Đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phan Văn H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, cần xem xét cho bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã đến cơ quan công an huyện Hải Lăng đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo có hai con còn nhỏ, con thứ hai mới sinh năm 2021, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Bà Nguyễn Thị V không biết các tài sản kim loại vàng đã mua của bị cáo là do phạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự. Anh Nguyễn A, Nguyễn Quang T, Mai Phước H không biết số tiền bị cáo trả nợ là do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Kim V đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và được bị cáo bồi thường thêm số tiền 6.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị V số tiền 19.900.000 đồng. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không còn yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Về vật chứng: Các tài sản bị cáo lấy trộm được thu giữ trong quá trình điều tra và đã được trả lại cho bị hại nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".
2. Xử phạt bị cáo Phan Văn H 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án (28/12/2021).

Giao bị cáo Phan Văn H cho UBND xã Hải Phong, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Phan Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Hải Lăng;
- VKSND huyện Hải Lăng;
- THADS huyện Hải Lăng;
- THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Bùi Diệu Lương**

